

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

**ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2016
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ
THỦ ĐỨC**

TP. HỒ CHÍ MINH, 03/2016

MỤC LỤC

I. Mục đích và nguyên tắc lựa chọn phương án tuyển sinh	3
1. Mục đích	3
2. Nguyên tắc	3
II. Phương án tuyển sinh	3
1. Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc.	3
2. Ngành đào tạo – Tổ hợp môn xét tuyển	3
3. Phương thức tuyển sinh	5
3.1 Phương thức 1: XÉT TUYỂN căn cứ kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2016. .	5
3.2 Phương thức 2: XÉT TUYỂN căn cứ kết quả học tập trong học bạ THPT.....	6
4. Chỉ tiêu tuyển sinh	9
5. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh	9
6. Lệ phí tuyển sinh.....	9
7. Phân tích ưu điểm, nhược điểm của phương án tuyển sinh	10
7.1 Ưu điểm.....	10
7.2 Nhược điểm.....	10
8. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh.....	10
8.1 Về nguồn nhân lực.....	10
8.2 Về cơ sở vật chất	11
III. Tổ chức thực hiện	12
IV. Lộ trình và cam kết của Trường	13
1. Lộ trình	13
2. Cam kết.....	14
V. Kiến nghị.....	14
VI. Thông tin liên hệ	15
VII. Phụ lục.....	15

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2016 CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được sửa đổi, bổ sung một số điều theo thông tư số 03/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Văn bản số 525/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 03 tháng 02 năm 2016 về việc tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Văn bản số 981/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 15 tháng 3 năm 2016 về việc hướng dẫn tổ chức công tác tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2016;

I. Mục đích và nguyên tắc lựa chọn phương án tuyển sinh

1. Mục đích

Trường có thể chủ động lựa chọn các tiêu chí phù hợp yêu cầu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh.

Tạo điều kiện thuận lợi, chủ động cho thí sinh có nguyện vọng đăng ký tuyển sinh vào Trường.

Giảm áp lực tuyển sinh, không gây phức tạp cho xã hội và tốn kém cho thí sinh.

2. Nguyên tắc

Phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học và mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Hình thức, nội dung tuyển sinh phù hợp với ngành đào tạo của Trường và chương trình giáo dục phổ thông;

Phù hợp với quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được sửa đổi, bổ sung một số điều theo thông tư số 03/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch.

Đảm bảo chất lượng đầu vào, nâng cao hiệu quả tuyển sinh của Trường.

II. Phương án tuyển sinh

1. Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc.

2. Ngành đào tạo – Tổ hợp môn xét tuyển

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển
1	Tiếng Anh	C220201	- Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh - Ngữ Văn, Tiếng Anh, Lịch sử (Môn Tiếng Anh nhân hệ số 2)

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển
2	Kê toán	C340301	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
3	Quản trị kinh doanh	C340101	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
4	Công nghệ thông tin	C480201	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
5	Công nghệ kỹ thuật ô tô	C510205	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
6	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C510201	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
7	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	C510203	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
8	Truyền thông và mạng máy tính	C480102	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
9	Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử	C510301	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
10	Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông	C510302	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
11	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	C510303	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Tiếng Anh - Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh

3. Phương thức tuyển sinh

Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức tổ chức tuyển sinh cao đẳng theo hai phương thức:

3.1 Phương thức 1: XÉT TUYỂN căn cứ kết quả kỳ thi THPT quốc gia.

Phương thức này chỉ sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia của các thí sinh đã đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi để xét tuyển đại học, cao đẳng.

Các thí sinh chỉ dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT có thể xét tuyển vào Trường theo phương thức 2 là căn cứ kết quả học tập trong học bạ THPT.

3.1.1 Tiêu chí xét tuyển

a. Điều kiện đăng ký xét tuyển:

- Đã tốt nghiệp THPT.
- Đã đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển đại học, cao đẳng.
- Tổng điểm các môn thi của tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển không thấp hơn điểm xét tuyển do trường quy định và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống.

b. Điểm xét tuyển (***DXT***) được xác định như sau:

🚦 Đối với tất cả các ngành, ngoại trừ ngành Tiếng Anh:

$$\mathbf{DXT = DiemM1 + DiemM2 + DiemM3 + DiemUT}$$

🚦 Đối với ngành Tiếng Anh:

$$\mathbf{DXT = (DiemM1 + DiemM2 + DiemM3*2) *3/4 + DiemUT}$$

➤ Trong đó:

- DiemM1, DiemM2, DiemM3 là điểm thi ba môn xét tuyển và DiemM3 là điểm của môn học đặc thù được nhân hệ số 2.

- DiemUT là điểm ưu tiên đối tượng và khu vực tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
 - Điểm xét tuyển được làm tròn đến 0,25.
- c. Các nguyên tắc xây dựng điểm trúng tuyển:
- Điểm trúng tuyển được xác định theo ngành và tổ hợp môn xét tuyển theo nguyên tắc lấy từ cao xuống thấp.
 - Điểm trúng tuyển các đợt bổ sung có thể thấp hơn điểm trúng tuyển các lần xét tuyển trước đó.
 - Trong trường hợp không trúng tuyển bậc Cao đẳng, thí sinh được phép sử dụng kết quả xét tuyển để đăng ký vào học bậc TCCN tại Trường.

3.1.2 Hồ sơ đăng ký và lịch tuyển sinh

- Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2 Phương thức 2: XÉT TUYỂN căn cứ kết quả học tập trong học bạ THPT.

3.2.1 Tiêu chí xét tuyển

- a. Điều kiện đăng ký xét tuyển:
- Đã tốt nghiệp THPT. *(Thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT năm 2016 vẫn có thể đăng ký xét tuyển, khi trúng tuyển thí sinh phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời mới được đăng ký nhập học).*
 - Có tổng điểm trung bình ba môn xét tuyển chưa nhân hệ số trong học bạ năm lớp 10, năm lớp 11 và học kỳ 1 năm lớp 12 đạt từ 16,5 điểm trở lên.
- b. Điểm xét tuyển:
- Điểm xét tuyển (**ĐXT**) được xác định như sau:

$$\mathbf{\text{ĐXT} = \text{DiemHB} + \text{DiemUT}}$$

➤ Trong đó:

- DiemHB là tổng điểm trung bình ba môn xét tuyển trong học bạ năm lớp 10, năm lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12.
- DiemUT là điểm ưu tiên đối tượng và khu vực tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

 **Riêng đối với ngành Tiếng Anh (Mã ngành: C220201):**

- Thí sinh có một trong các chứng chỉ sau còn giá trị sử dụng tính đến thời điểm xét tuyển được được miễn xét tuyển môn Tiếng Anh.

Stt	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	TOEIC 450 điểm	Educational Testing Service (ETS)
2	TOEFL PBT 450 điểm	
3	TOEFL CBT 133 điểm	
4	TOEFL IBT 45 điểm	
5	IELTS 4.5 điểm	Đại học Cambridge, Vương quốc Anh (đăng ký thi tại British Council hoặc IDP Education).

- Điểm xét tuyển (***ĐXT***) được xác định như sau:

$$\mathbf{\text{ĐXT} = \text{DiemHB_M1} + \text{DiemHB_M2} + \text{DiemUT} * 2/3}$$

➤ Trong đó:

- Tổng điểm trung bình hai môn Toán (***DiemHB_M1***) và Ngữ văn hoặc Lịch sử (***DiemHB_M2***) trong học bạ năm lớp 10, năm lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 11,0 điểm trở lên.
- DiemUT là điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Điểm trúng tuyển được xác định theo nguyên tắc lấy từ cao xuống thấp. Trường hợp ĐXT bằng nhau, ưu tiên tuyển các thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh với mức điểm cao hơn.
- Chỉ tiêu dành cho đối tượng miễn xét tuyển môn Tiếng Anh không vượt quá 50% chỉ tiêu của ngành Tiếng Anh theo phương thức 2.

c. Các nguyên tắc xây dựng điểm trúng tuyển:

- Điểm trúng tuyển được xác định theo ngành và tổ hợp môn xét tuyển theo nguyên tắc lấy từ cao xuống thấp.
- ĐXT được làm tròn đến 0,25.
- Điểm trúng tuyển các đợt bổ sung có thể thấp hơn điểm trúng tuyển các lần xét tuyển trước đó.
- Thí sinh không trúng tuyển ngành đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1, nếu Trường còn chỉ tiêu thì được xét vào ngành khác cùng tổ hợp môn xét tuyển và có điểm trúng tuyển thấp hơn.
- Trong trường hợp không trúng tuyển bậc Cao đẳng, thí sinh được phép sử dụng kết quả xét tuyển để đăng ký vào học bậc TCCN tại Trường.

3.2.2 Đăng ký xét tuyển:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến tại <http://tuyensinh.tdc.edu.vn>
- Thí sinh điền đầy đủ và chính xác các nội dung trong form đăng ký. Căn cứ dữ liệu đăng ký của thí sinh Trường sẽ tổ chức xét tuyển theo quy định.
- Khi trúng tuyển đến làm thủ tục nhập học, thí sinh phải nộp đầy đủ các hồ sơ, minh chứng theo hướng dẫn trong giấy báo nhập học.
- Trường sẽ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ của thí sinh so với nội dung đã khai khi đăng ký xét tuyển (*theo mẫu Phụ lục 3*). Nếu hồ sơ không hợp lệ, đương nhiên thí sinh sẽ bị hủy kết quả xét tuyển và không đủ điều kiện nhập học.

3.2.3 Lịch tuyển sinh

Đợt tuyển sinh	ĐKXT trực tuyến	Công bố KQ xét tuyển	Ghi chú
Đợt 1	Từ 04/04 đến 31/05/2016	Ngày 03/06/2016	
Đợt 2	Từ 01/06 đến 10/07/2016	Ngày 13/07/2016	<i>Số đợt xét tuyển tùy thuộc vào chỉ tiêu tuyển sinh còn lại sau mỗi đợt tuyển.</i>
Đợt 3	Từ 11/07 đến 31/07/2016	Ngày 03/08/2016	
Đợt 4	Từ 01/08 đến 21/08/2016	Ngày 24/08/2016	
Đợt 5	Từ 22/08 đến 18/09/2016	Ngày 21/09/2016	
Đợt 6	Từ 19/09 đến 09/10/2016	Ngày 12/10/2016	
Đợt 7	Từ 10/10 đến 30/10/2016	Ngày 02/11/2016	
Đợt 8	Từ 31/10 đến 15/11/2016	Ngày 18/11/2016	

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Tùy theo tình hình tuyển sinh từng năm, Trường có thể chủ động phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng phương thức sao cho phù hợp.
- Năm 2016, Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức đăng ký 2600 chỉ tiêu tuyển sinh bậc cao đẳng. Trong đó Trường xác định tối thiểu 70% chỉ tiêu cho phương thức 1 và tối đa 30% chỉ tiêu cho phương thức 2.

5. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

- Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh, điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực được xác định theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Lệ phí tuyển sinh

- Theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Phân tích ưu điểm, nhược điểm của phương án tuyển sinh

7.1 Ưu điểm

- Phù hợp với quy định của Luật giáo dục đại học và mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
- Phù hợp với phương án tổ chức kỳ thi THPT quốc gia. Giảm áp lực các kỳ thi, không gây phức tạp cho xã hội và tốn kém cho thí sinh.
- Đảm bảo chất lượng nguồn tuyển đối với từng ngành đào tạo.
- Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho thí sinh trong việc đăng ký xét tuyển.

7.2 Nhược điểm

- Số lượng thí sinh ảo nhiều.
- Thời gian xét tuyển của phương thức 2 kéo dài nhiều đợt dẫn đến một số khó khăn nhất định trong việc tổ chức các hoạt động khác của Trường.
- Đối với phương thức 2, việc kiểm tra, đối chiếu hồ sơ của thí sinh so với nội dung thí sinh đã khai khi đăng ký xét tuyển cần phải được thực hiện thật nghiêm túc, cẩn thận và chính xác nếu không sẽ dễ xảy ra sai sót.

8. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh

8.1 Về nguồn nhân lực

- Tính đến tháng 03/2016, Trường có 9 phòng chức năng, 10 khoa chuyên môn và 3 trung tâm với 315 CB-GV-NV, trong đó trình độ tiến sĩ: 01 người, thạc sĩ: 177 người, đại học: 103 người, cụ thể như sau:

Stt	Đơn vị	Số lượng	Trình độ chuyên môn					
			Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	TCCN	Khác
1	Ban giám hiệu	3	0	03	0	0	0	0
2	Phòng Tổ chức - Nhân sự	6	0	01	04	01	0	0
3	Phòng Hành chính - Tổng hợp	18	0	02	05	01	02	08
4	Phòng Tài chính - Kế toán	08	0	01	04	02	0	01

Stt	Đơn vị	Số lượng	Trình độ chuyên môn					
			Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	TCCN	Khác
5	Phòng Kế hoạch vật tư	11	0	01	09	01	00	00
6	Phòng Công tác chính trị HSSV	08	0	02	02	03	0	01
7	Phòng Quản lý đào tạo	13	0	04	07	01	0	01
8	Phòng Đảm bảo chất lượng	03	0	01	0	01	01	0
9	Phòng Thanh tra - Pháp chế	09	0	03	03	01	0	02
10	Phòng Khoa học công nghệ	03	0	01	02	0	0	0
11	Khoa Công nghệ tự động	08	0	04	04	0	0	0
12	Khoa Công nghệ thông tin	32	0	24	08	0	0	0
13	Khoa Cơ khí	34	0	26	07	0	01	0
14	Khoa Du lịch	11	0	09	01	01	0	0
15	Khoa Điện - Điện tử	30	0	18	12	0	0	0
16	Khoa Khoa học cơ bản	23	0	19	04	0	0	0
17	Khoa Quản trị kinh doanh	25	01	20	04	0	0	0
18	Khoa Tài chính - Kế toán	20	0	15	05	0	0	0
19	Khoa Tiếng Anh	19	0	14	05	0	0	0
20	Khoa Tiếng Hàn	8	0	03	04	0	01	0
21	Trung tâm Đào tạo Nguồn nhân lực & Hợp tác doanh nghiệp	11	0	03	06	0	01	01
22	Trung tâm Thông tin - Thư viện	09	0	02	05	02	00	0
23	Trung tâm Truyền thông và Tư vấn tuyển sinh	03	0	01	02	0	0	0
Tổng cộng		315	01	177	103	14	06	14

8.2 Về cơ sở vật chất

- Diện tích tổng thể khuôn viên của Trường là 51.598m², trong đó có 24.319m² diện tích xây dựng; có 58 phòng học lý thuyết với diện tích 6.112 m²; 03 hội trường, giảng đường diện tích 1.127 m²; 38 xưởng thực hành với diện tích 4.357 m² (Cơ khí, Điện – Điện tử, Máy tính); 01 phòng thí nghiệm Lý + Hóa

với diện tích 116 m²; 40 phòng làm việc với diện tích xây dựng hơn 1.752m²; 02 phòng bảo vệ diện tích 40m²; 01 ký túc xá cho HSSV diện tích xây dựng 2.052 m²; 02 nhà để xe diện tích 3.653 m²; 02 căn tin; 10 sân thể thao (06 sân sân bóng đá mini, 02 sân tennis, 01 sân bóng rổ, 01 sân bóng chuyền, cầu lông); 24 phòng thực hành máy tính với hơn 1.118 máy; 01 phòng y tế; 01 trung tâm thư viện với diện tích 428 m².

↳ Tóm lại, từ các số liệu trên cho thấy Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức đáp ứng đầy đủ các điều kiện về nguồn nhân lực và cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện đề án tự chủ tuyển sinh đã xây dựng.

III. Tổ chức thực hiện

Căn cứ quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành, đề án tuyển sinh năm 2016 của Trường và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, công tác tuyển sinh của Trường được tổ chức thực hiện như sau:

- Trước ngày 26/3/2016, Trường công bố thông báo tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường, trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Nội dung thông báo tuyển sinh bao gồm: điều kiện xét tuyển, thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, chỉ tiêu cần tuyển, ngành và khối xét tuyển, mức điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, thời gian công bố kết quả xét tuyển, v.v...
- Trước ngày 24/4/2016, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và các Ban giúp việc để điều hành và thực hiện các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh và các Ban giúp việc được quy định trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Kết thúc mỗi đợt tuyển sinh, Ban Thư ký sẽ xử lý, thống kê dữ liệu đăng ký xét tuyển của thí sinh và báo cáo Hội đồng tuyển sinh để tổ chức xét tuyển.
- Quá trình xét tuyển được thực hiện như sau:

- Căn cứ điểm xét tuyển của thí sinh và chỉ tiêu từng ngành theo từng tổ hợp môn xét tuyển, Ban Thư ký sẽ dự kiến điểm trúng tuyển đối với từng phương thức tuyển sinh trình Hội đồng tuyển sinh xem xét quyết định.
- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trực tiếp xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển do Ban Thư ký trình và ký giấy báo nhập học cho từng thí sinh trúng tuyển. Trong giấy báo nhập học có ghi cụ thể các điểm căn cứ xét tuyển, đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên và những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi đăng ký nhập học.
- Danh sách thí sinh trúng tuyển, danh sách thí sinh không trúng tuyển có ghi cụ thể điểm xét tuyển, đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên và được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường ngay sau khi có kết quả xét tuyển.
- Khi thí sinh trúng tuyển đến nhập học, Trường cử cán bộ tiếp nhận hồ sơ theo quy định và tổ chức kiểm tra, đối chiếu hồ sơ của thí sinh so với các nội dung đã khai khi đăng ký xét tuyển. Nếu hồ sơ không hợp lệ, đương nhiên thí sinh sẽ bị hủy kết quả xét tuyển và không đủ điều kiện nhập học.
- Trong quá trình tuyển sinh, Hiệu trưởng giao cho Ban Thanh tra tổ chức kiểm tra, xác minh kết quả xét tuyển của thí sinh đã trúng tuyển về tính hợp pháp điểm xét tuyển, điểm ưu tiên đối tượng, ưu tiên khu vực. Nếu phát hiện thấy các trường hợp vi phạm quy chế hoặc các trường hợp nghi vấn phải báo cáo ngay cho Hiệu trưởng để có biện pháp xử lý.

IV. Lộ trình và cam kết của Trường

1. Lộ trình

Năm 2016:

- Thực hiện tuyển sinh theo hai phương thức đã xây dựng trong đề án.
- Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác tuyển sinh; sửa đổi, bổ sung các quy định, các quy trình, biểu mẫu nếu cần.

Năm 2017:

- Theo dõi, khảo sát kết quả học tập của các thí sinh trúng tuyển theo từng phương thức tuyển sinh đã xây dựng trong đề án; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tăng cường hiệu quả và đa dạng hình thức tuyển sinh theo hướng dẫn, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Cam kết

- Công tác tổ chức tuyển sinh của Trường đảm bảo thực hiện đúng các quy định của quy chế tuyển sinh dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc, an toàn, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh.
- Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho thí sinh khi đăng ký tuyển sinh vào Trường.
- Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của Trường để xã hội, phụ huynh và thí sinh theo dõi, giám sát.
- Đảm bảo công bằng, khách quan, chống mọi hiện tượng tiêu cực trong quá trình tổ chức thực hiện; xử lý nghiêm túc, đúng quy định pháp luật các hành vi tiêu cực, vi phạm quy chế.
- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo và lưu trữ theo đúng quy định của quy chế tuyển sinh hiện hành.

V. Kiến nghị

- Trong giấy chứng nhận kết quả thi, ngoài các thông tin về họ tên thí sinh, số báo danh, ngày tháng năm sinh, mã đăng ký xét tuyển, kết quả thi các môn, v.v..., Bộ Giáo dục và Đào tạo nên thể hiện thêm các thông tin về đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên, điểm ưu tiên của thí sinh để các trường đại học, cao đẳng làm căn cứ xét tuyển và kiểm tra, đối chiếu.
- Nên tổ chức một cụm thi duy nhất do các Trường ĐH, CĐ chủ trì và phối hợp với các Sở GD&ĐT cho cả hai đối tượng thí sinh: xét tốt nghiệp THPT và xét

tuyển ĐH, CĐ. Vì ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với Trường CĐ là tốt nghiệp THPT, tuy nhiên nếu thí sinh không đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển ĐH, CĐ sẽ không đăng ký xét tuyển CĐ được mặc dù đã tốt nghiệp THPT.

VI. Thông tin liên hệ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

Địa chỉ: 53 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Website: www.tdc.edu.vn - <http://tuyensinh.tdc.edu.vn>

Email: tuyensinh@tdc.edu.vn - www.facebook.com/tvtstcdc

Điện thoại: 0962 108 879 (Hotline)

08. 6 676 9623 (Trung tâm Truyền thông và tư vấn tuyển sinh)

08. 3 897 0023 (Phòng Quản lý đào tạo)

08. 3 897 2339 (Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực & hợp tác doanh nghiệp)

VII. Phụ lục

Phụ lục 1: Quy chế tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn về tuyển sinh của Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.

Phụ lục 2: Kết quả tuyển sinh cao đẳng của Trường qua các năm.

Phụ lục 3: Phiếu kiểm tra hồ sơ.

Nơi nhận:

- Cục KTKĐCLGD (Bộ GD&ĐT);
- Hộp thư điện tử: thi-ts2016@moet.edu.vn;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý

QUY CHẾ TUYỂN SINH VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN VỀ TUYỂN SINH CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

I. Quy chế tuyển sinh theo phương thức 1:

Tuân thủ theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Quy chế tuyển sinh theo phương thức 2:

Tuân thủ theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc tổ chức XÉT TUYỂN căn cứ kết quả học tập trong học bạ THPT tuân thủ theo quy định tại mục 3.2 phần II của đề án này.

III. Các văn bản hướng dẫn về tuyển sinh:

Tuân thủ các văn bản hướng dẫn về tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình tổ chức tuyển sinh Trường sẽ tiếp tục ban hành các văn bản, hướng dẫn cho CB-GV-NV của Trường và thí sinh để nắm vững thực hiện.

KẾT QUẢ TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CỦA TRƯỜNG QUA CÁC NĂM

1. Từ năm 2009 đến năm 2014, Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức tổ chức thi tuyển cao đẳng theo phương thức 3 chung, kết quả tuyển sinh của Trường thể hiện qua bảng số liệu sau:

Năm	Chỉ tiêu	Số thí sinh					Nhập học
		ĐKDT	Dự thi	Trúng tuyển			
				NV1	NV2	NV3	
2009	500	4504	3200	874	44	215	518
2010	600	3740	2865	1114	248	0	738
2011	1050	4935	3989	2133	0	0	1230
2012	1000	8762	7096	2186	0	0	1094
2013	1500	8084	5832	3366	228	0	1635
2014	1900	5988	4553	3447	788	0	1923

2. Năm 2015, Trường tổ chức tuyển sinh theo hai phương thức: xét tuyển căn cứ kết quả kỳ thi THPT quốc gia và xét tuyển căn cứ kết quả học tập trong học bạ THPT, kết quả tuyển sinh của Trường thể hiện qua bảng số liệu sau:

Phương thức tuyển sinh	Chỉ tiêu	ĐKXT	Trúng tuyển	Nhập học
<u>Phương thức 1:</u> Xét tuyển căn cứ kết quả kỳ thi THPT quốc gia	1750	2678	2633	1846
<u>Phương thức 2:</u> Xét tuyển căn cứ kết quả học tập trong học bạ THPT	750	2464	1974	843

